

**Mẫu số 05.** Mẫu giấy xác nhận đối tượng và thực trạng về nhà ở đối với đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG ĐÃ TRẢ LẠI NHÀ Ở CÔNG VỤ**

Kính gửi<sup>30</sup>: .....

Họ và tên người đề nghị xác nhận: .....

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số ..... cấp ngày ...../....../.... tại .....

Nghề nghiệp: .....

Chức vụ: .....

Nơi làm việc<sup>31</sup>: .....

Nơi ở hiện tại<sup>32</sup>: .....

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)<sup>33</sup> tại: .....

Số thành viên trong hộ gia đình: ..... người<sup>34</sup>, bao gồm:

1. Họ và tên: ..... CMND số ..... là: .....

Nghề nghiệp ..... Tên cơ quan (đơn vị) .....

2. Họ và tên: ..... CMND số ..... là: .....

Nghề nghiệp ..... Tên cơ quan (đơn vị) .....

3. Họ và tên: ..... CMND số ..... là: .....

Nghề nghiệp ..... Tên cơ quan (đơn vị) .....

4. Họ và tên: ..... CMND số ..... là: .....

Nghề nghiệp ..... Tên cơ quan (đơn vị) .....

5 .....

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau:

- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ tại<sup>35</sup> .....

- Hiện tại chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ.

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m<sup>2</sup> sàn/người

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

..... ngày .... tháng ..... năm .....

**Người đề nghị xác nhận**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**1 Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan nơi đang làm việc/trước khi nghỉ hưu:**

Ông/Bà chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi đã trả lại nhà ở công vụ

**2. Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý nhà ở công vụ của người đề nghị:**

Ông/Bà đã trả lại nhà ở công vụ  
(ký tên, đóng dấu)

(ký tên, đóng dấu)

---

<sup>30</sup> Gửi Cơ quan, đơn vị nơi người đề nghị xác nhận đang làm việc hoặc làm việc trước khi nghỉ hưu và cơ quan, đơn vị quản lý nhà ở công vụ của người đề nghị xác nhận.

<sup>31</sup> Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

<sup>32</sup> Nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

<sup>33</sup> Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

<sup>34</sup> Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

<sup>35</sup> Ghi rõ địa chỉ nhà ở công vụ đã trả.

